

Số: 2038/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 07 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác  
để triển khai Dự án Khu cải táng xã Phước Thuận phục vụ  
Dự án Đường ven biển tỉnh Bình Định đoạn Cát Tiến – Diêm Vân  
của Ban Quản lý dự án Giao thông tỉnh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;*

*Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định về Chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;*

*Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 198/TTr-SNN ngày 05/6/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để triển khai Dự án Khu cải táng xã Phước Thuận phục vụ Dự án Đường ven biển tỉnh Bình Định đoạn Cát Tiến – Diêm Vân của Ban Quản lý dự án Giao thông tỉnh với những nội dung như sau:

**1. Diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng:** 1,03 ha.

**2. Địa điểm:** Thuộc khoảnh 2, tiểu khu 313, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

**3. Quy hoạch:** Rừng sản xuất: 0,01 ha; rừng sản xuất đã quy hoạch cho mục đích sử dụng khác: 1,02 ha.

**4. Hiện trạng:** Rừng trồng 1,03 ha.

**5. Ranh giới:** Phạm vi ranh giới khu đất được giới hạn bởi các điểm mốc có tọa độ hệ VN2000, kinh tuyến trực 108 độ 15 phút, múi chiếu 3 độ, cụ thể:

| STT | X          | Y            | STT | X          | Y            |
|-----|------------|--------------|-----|------------|--------------|
| 17  | 601.551,96 | 1.531.436,07 | 25  | 601.528,86 | 1.531.346,09 |
| 18  | 601.516,93 | 1.531.510,61 | 26  | 601.562,90 | 1.531.362,81 |
| 19  | 601.520,48 | 1.531.522,25 | 27  | 601.564,72 | 1.531.364,35 |
| 20  | 601.516,12 | 1.531.528,60 | 28  | 601.566,25 | 1.531.366,19 |
| 21  | 601.503,79 | 1.531.528,61 | 29  | 601.568,52 | 1.531.371,67 |
| 22  | 601.501,32 | 1.531.521,87 | 30  | 601.568,73 | 1.531.408,71 |
| 23  | 601.456,10 | 1.531.500,62 | 37  | 601.570,72 | 1.531.410,10 |
| 24  | 601.472,57 | 1.531.465,57 | 38  | 601.558,38 | 1.531.439,09 |

**Điều 2.** Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp, hướng dẫn đơn vị liên quan và Ban Quản lý dự án Giao thông tỉnh thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng theo quy định; chỉ đạo đơn vị liên quan cập nhật diễn biến rừng và đất lâm nghiệp (Tăng/Giảm) theo quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tuy Phước, Giám đốc Ban Quản lý dự án Giao thông tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT TT UBND tỉnh Nguyễn Tuấn Thanh;
- CVP;
- Lưu: VT, K13 (15b).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tuấn Thanh**